# CHÍNH PHỦ

| CHÍNH PHỦ | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 37/NQ-CP | *Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2023* |

## NGHỊ QUYẾT
## Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về "Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao"

## CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về "Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao";*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Trên cơ sở ý kiến biểu quyết của các Thành viên Chính phủ.*

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về "Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao".

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**TM. CHÍNH PHỦ**
**KT. THỦ TƯỚNG**
**PHÓ THỦ TƯỚNG**

**Trần Hồng Hà**

**DANH MỤC**

**MỘT SỐ ĐỀ ÁN, DỰ ÁN TRIỂN KHAI TRONG CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 18-NQ/TW NGÀY 16 THÁNG 6 NĂM 2022 CỦA HỘI NGHỊ LẦN THỨ V BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XIII**

*(Kèm theo Nghị quyết số 37/NQ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ)*

| STT | Tên Đề án, nhiệm vụ | Cơ quan chủ trì thực hiện | Cơ quan phối hợp thực hiện | Cấp trình | Sản phẩm hoàn thành | Thời gian hoàn thành |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 1. | Đề án về hoàn thiện phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước về đất đai | Bộ Tài nguyên và Môi trường | Các bộ, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | Thủ tướng Chính phủ | Báo cáo | 2025 - 2030 |
| 2. | Đề án thí điểm về việc tách giải phóng mặt bằng, tái định cư ra khỏi dự án đầu tư | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Các bộ, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | Thủ tướng Chính phủ | Báo cáo | 2022 - 2023 |
| 3. | Dự án hoàn thiện cơ chế kiểm soát và chế tài xử lý vi phạm pháp luật đất đai | Bộ Tài nguyên và Môi trường | Các bộ, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | Bộ Tài nguyên và Môi trường | Báo cáo | 2025 - 2030 |
| 4. | Dự án điều tra, đánh giá thực trạng về quản lý và sử dụng đất kết hợp đa mục đích: đất ở kết hợp với thương mại, dịch vụ; đất nông nghiệp kết hợp với thương mại, dịch vụ | Bộ Tài nguyên và Môi trường | Các bộ, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | Bộ Tài nguyên và Môi trường | Báo cáo | 2024 - 2026 |

| STT | Tên Đề án, nhiệm vụ | Cơ quan chủ trì thực hiện | Cơ quan phối hợp thực hiện | Cấp trình | Sản phẩm hoàn thành | Thời gian hoàn thành |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 5. | Đề án quản lý đất đai hình thành từ hoạt động lấn biển | Bộ Tài nguyên và Môi trường | Các bộ, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | Bộ Tài nguyên và Môi trường | Báo cáo | 2025 - 2030 |
| 6. | Xây dựng cơ sở dữ liệu đất an ninh | Bộ Công an | Các bộ, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | Thủ tướng Chính phủ | Báo cáo | 2023 - 2024 |
| 7. | Rà soát các văn bản Luật thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đề xuất sửa đổi, đảm bảo đồng bộ, thống nhất với Luật Đất đai sửa đổi | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Các bộ, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Báo cáo | 2023 - 2025 |
| 8. | Dự án tổng kết, đánh giá thực hiện Quyết định số 204/2006/QĐ-TTg ngày 02 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về việc Ban hành chương trình hành động quốc gia chống sa mạc hóa giai đoạn 2006 - 2010 và định hướng đến năm 2020; xây dựng Chương trình hành động quốc gia chống sa mạc hóa giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050” | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Các bộ, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | Chính phủ | Hồ sơ Nghị định | 2023 - 2025 |

| STT | Tên Đề án, nhiệm vụ | Cơ quan chủ trì thực hiện | Cơ quan phối hợp thực hiện | Cấp trình | Sản phẩm hoàn thành | Thời gian hoàn thành |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 9. | Nghiên cứu xây dựng đồng bộ nguyên tắc đầu tư có trách nhiệm đối với các dự án sử dụng đất nông nghiệp dựa trên thực tế Việt Nam và kinh nghiệm quốc tế | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Các bộ, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Báo cáo | 2023 - 2025 |
| 10. | Nghiên cứu đề xuất nâng cao hiệu quả sử dụng đất lúa, đảm bảo an ninh lương thực cũng như đời sống của nông dân trồng lúa | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Các bộ, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Báo cáo | 2023 - 2025 |
| 11. | Dự án tổng kết thi hành Luật Công chứng và xây dựng dự án Luật Công chứng (sửa đổi) | Bộ Tư pháp | Các bộ, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | Quốc hội | Hồ sơ Luật | 2022 - 2023 |

**CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ
## Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về "Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao"

*(Kèm theo Nghị quyết số 37/NQ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ)*

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Hội nghị lần thứ V Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về *"Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao"* (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 18-NQ/TW).

2. Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm đối với từng cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu để từ đó đề ra giải pháp để các bộ, ngành, cơ quan và địa phương xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW đạt hiệu quả cao nhất, hoàn thành các mục tiêu đã đề ra.

## II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tuyên truyền, giáo dục, thống nhất nhận thức trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về quản lý và sử dụng đất trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa:

a) Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội triển khai quán triệt, tuyên truyền một cách có hiệu quả, thiết thực, rộng rãi trong toàn xã hội về các nội dung và tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW nhằm nhanh chóng đưa Nghị quyết vào cuộc sống;

b) Đổi mới hình thức, nội dung và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về đất đai, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về đất đai cho cán bộ, đảng viên, người dân, doanh nghiệp tạo sự thống nhất cả về nhận thức và hành động trong việc triển khai thực hiện để cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu đúng, đầy đủ về đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước là đại

diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý, nhất là về quyền và nghĩa vụ của Nhà nước với tư cách là đại diện chủ sở hữu theo quy định của Hiến pháp và pháp luật; quyền và nghĩa vụ của tổ chức, hộ gia đình và cá nhân được Nhà nước giao quyền sử dụng đất;

c) Tham mưu cho các cấp ủy đảng cùng cấp trong việc ban hành và triển khai các nghị quyết, chỉ thị về chủ trương, kế hoạch và biện pháp cụ thể nhằm tạo chuyển biến về tư tưởng và hành động, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Đảng;

d) Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật về đất đai cho cộng đồng, đặc biệt là đối với đồng bào ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Hoàn thiện thể chế, chính sách quản lý và sử dụng đất đồng bộ với thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa:

a) Hoàn thành việc xây dựng dự án Luật Đất đai (sửa đổi), một số dự án Luật có liên quan và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) hoàn thành việc xây dựng và trình Chính phủ, Quốc hội xem xét ban hành Luật Đất đai (sửa đổi) trong năm 2023 và các Luật khác có liên quan, đảm bảo thể chế đầy đủ các quan điểm của Đảng và các nhiệm vụ, giải pháp đã được nêu tại Nghị quyết số 18-NQ/TW, cụ thể sau:

- Đổi mới và nâng cao chất lượng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

+ Các quy hoạch quốc gia cũng như quy hoạch sử dụng đất và các quy hoạch ngành, lĩnh vực có sử dụng đất phải bảo đảm phù hợp, thống nhất, đồng bộ, gắn kết chặt chẽ, thúc đẩy lẫn nhau để phát triển.

+ Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được lập ở cấp quốc gia, cấp tỉnh và cấp huyện, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; bảo đảm quốc phòng, an ninh; bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu.

+ Nội dung quy hoạch sử dụng đất phải kết hợp giữa chỉ tiêu các loại đất gắn với không gian, phân vùng sử dụng đất, hệ sinh thái tự nhiên, thể hiện được thông tin đến từng thửa đất.

+ Việc xác định chỉ tiêu sử dụng đất phải phù hợp với nhu cầu sử dụng đất, tránh lãng phí trong phân bổ, quản lý và sử dụng đất.

+ Quy định rõ, chặt chẽ việc phê duyệt, ban hành kế hoạch sử dụng đất hàng năm. Tăng cường kiểm tra, giám sát thống nhất từ trung ương đến địa phương trong việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

+ Nhà nước bảo đảm đủ nguồn lực để lập quy hoạch sử dụng đất và các quy hoạch ngành, lĩnh vực có sử dụng đất.

- Hoàn thiện các quy định về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất

+ Thực hiện việc giao đất, cho thuê đất chủ yếu thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án có sử dụng đất.

+ Quy định cụ thể về đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án có sử dụng đất; hạn chế và quy định chặt chẽ các trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án có sử dụng đất; bảo đảm công khai, minh bạch.

+ Có cơ chế đồng bộ, cụ thể để xử lý vi phạm quy định về giao đất, cho thuê đất, nhất là liên quan tới đấu giá quyền sử dụng đất và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án có sử dụng đất.

+ Cơ bản thực hiện hình thức cho thuê đất trả tiền hàng năm và quy định cụ thể các trường hợp trả tiền thuê đất một lần, phù hợp với tính chất, mục đích sử dụng đất, bảo đảm nguồn thu ổn định, tránh thất thoát ngân sách nhà nước.

+ Nhà nước thực hiện giao đất có hạn mức không thu tiền sử dụng đất đối với đất sử dụng làm cơ sở thờ tự, trụ sở của các tổ chức tôn giáo. Các tổ chức tôn giáo sử dụng đất vào mục đích khác phải trả tiền thuê đất cho Nhà nước theo quy định của pháp luật. Quy định điều kiện giao đất, cho thuê đất, hạn mức sử dụng đối với các tổ chức tôn giáo phù hợp với quỹ đất hiện có của địa phương.

+ Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng đất, đặc biệt là đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất là rừng tự nhiên, đất của các doanh nghiệp nhà nước thoái vốn, cổ phần hóa và các loại đất được sử dụng đa mục đích; tăng cường phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong chuyển mục đích sử dụng đất.

- Hoàn thiện quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng

+ Việc thu hồi đất phải tuân thủ Hiến pháp và pháp luật; chỉ được thực hiện sau khi phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được phê duyệt.

+ Đối với trường hợp thu hồi đất mà phải bố trí tái định cư thì phải hoàn thành bố trí tái định cư trước khi thu hồi đất.

+ Việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phải đi trước một bước, bảo đảm công khai, minh bạch, hài hòa lợi ích của Nhà nước, người có đất bị thu hồi và nhà đầu tư theo quy định của Hiến pháp và pháp luật; có quy định cụ thể về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để sau khi thu hồi đất thì người dân có đất bị thu hồi phải có chỗ ở, bảo đảm cuộc sống bằng hoặc tốt hơn nơi ở cũ.

+ Thực hiện có hiệu quả việc đào tạo nghề, tạo việc làm, tổ chức lại sản xuất, ổn định đời sống cho người có đất bị thu hồi.

+ Quy định cụ thể hơn về thẩm quyền, mục đích, phạm vi thu hồi đất, điều kiện, tiêu chí cụ thể việc Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng.

+ Tiếp tục thực hiện cơ chế tự thỏa thuận giữa người dân và doanh nghiệp trong chuyển nhượng quyền sử dụng đất để thực hiện các dự án đô thị, nhà ở thương mại, dự án nông nghiệp (đặc biệt là các dự án nông nghiệp công nghệ cao, quy mô lớn).

+ Hoàn thiện tổ chức, bộ máy, cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các tổ chức phát triển quỹ đất, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu quả, đủ năng lực tạo lập, quản lý, khai thác quỹ đất, thực hiện tốt nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

+ Quy định cụ thể việc khai thác hiệu quả quỹ đất phụ cận các công trình kết cấu hạ tầng theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và chính sách ưu tiên cho người có đất ở bị thu hồi đất được giao đất hoặc mua nhà trên diện tích đất đã thu hồi mở rộng theo quy định của pháp luật.

+ Đối với các dự án phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất, cần sớm xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách để tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có quyền sử dụng đất tham gia với nhà đầu tư để thực hiện các dự án dưới hình thức chuyển nhượng, cho thuê, góp vốn bằng quyền sử dụng đất.

+ Quy định cơ chế góp quyền sử dụng đất, điều chỉnh lại đất đai đối với các dự án phát triển, chỉnh trang đô thị và khu dân cư nông thôn.

+ Có chế tài cụ thể và đồng bộ để xử lý các trường hợp đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất nhưng không sử dụng hoặc chậm đưa đất vào sử dụng. Kiên

quyết thu hồi đất của tổ chức, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp sử dụng đất không đúng mục đích, nhất là tại các vị trí có lợi thế, khả năng sinh lợi cao, ngăn chặn thất thoát vốn, tài sản nhà nước.

- Hoàn thiện cơ chế xác định giá đất

+ Bỏ quy định về khung giá đất tại các văn bản quy phạm pháp luật.

+ Có cơ chế, phương pháp xác định giá đất theo nguyên tắc thị trường, quy định chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm của cơ quan có nhiệm vụ xác định giá đất.

+ Trung ương xây dựng tiêu chí và quy trình kiểm tra, giám sát các địa phương trong việc xây dựng bảng giá đất.

+ Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định và kiểm tra, giám sát việc thực hiện giá đất.

+ Có cơ chế hữu hiệu để nâng cao chất lượng công tác định giá đất, bảo đảm tính độc lập của hội đồng thẩm định giá đất, năng lực của tổ chức tư vấn xác định giá đất, năng lực và đạo đức của các định giá viên.

+ Bổ sung, hoàn thiện các quy định bảo đảm công khai, minh bạch như: Công khai giá đất, bắt buộc giao dịch qua các sàn giao dịch, xử lý nghiêm các vi phạm...

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách tài chính về đất đai

+ Chính sách tài chính về đất đai phải bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, người sử dụng đất và nhà đầu tư; có cơ chế điều tiết hợp lý, hiệu quả nguồn thu từ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất giữa trung ương và địa phương.

+ Nghiên cứu có chính sách điều tiết chênh lệch địa tô, bảo đảm công khai, minh bạch.

+ Rà soát chính sách, pháp luật về thuế sử dụng đất nông nghiệp và đất phi nông nghiệp, xây dựng chính sách, pháp luật về thuế sử dụng đất theo thông lệ quốc tế, phù hợp với trình độ phát triển, điều kiện cụ thể và lộ trình thích hợp.

+ Quy định mức thuế cao hơn đối với người sử dụng nhiều diện tích đất, nhiều nhà ở, đầu cơ đất, chậm sử dụng đất, bỏ đất hoang.

+ Có chính sách ưu đãi thuế, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phù hợp với lĩnh vực, địa bàn ưu đãi đầu tư; đối với hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, gia đình người có công với cách mạng; những địa phương được quy hoạch sản xuất nhằm bảo đảm an ninh lương thực quốc gia, bảo vệ các loại rừng, nhất là rừng phòng hộ, rừng đặc dụng...

- Hoàn thiện các quy định pháp luật có liên quan đến thị trường bất động sản, trong đó có thị trường quyền sử dụng đất

+ Có các quy định để đẩy mạnh thương mại hóa quyền sử dụng đất.

+ Xây dựng hệ thống thông tin thị trường bất động sản gắn với thông tin đất đai.

+ Có chính sách khuyến khích phát triển thị trường quyền sử dụng đất, nhất là thị trường cho thuê đất nông nghiệp.

+ Xây dựng quy định để thị trường bất động sản, thị trường chuyển nhượng quyền sử dụng đất hoạt động đảm bảo công khai, minh bạch, lành mạnh, không để thất thu thuế của Nhà nước.

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách về quản lý, sử dụng đất nông nghiệp

+ Có quy định mở rộng đối tượng, hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp phù hợp với đặc điểm, điều kiện của từng vùng, địa phương, với việc chuyển đổi nghề, việc làm, lao động ở nông thôn. Yêu cầu các địa phương chủ động xây dựng phương án, quy mô sử dụng đất nông nghiệp phù hợp của địa phương cùng với kế hoạch sử dụng đất (định kỳ 5 năm rà soát điều chỉnh một lần để tạo tâm lý ổn định lâu dài cho nhà đầu tư).

+ Có quy định tạo điều kiện thuận lợi để người sử dụng đất nông nghiệp được chuyển đổi mục đích sản xuất cây trồng, vật nuôi, nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp theo quy hoạch.

+ Có quy định tăng cường quản lý chất lượng đất, khắc phục tình trạng thoái hóa, suy giảm chất lượng đất.

+ Xây dựng quy định về ngân hàng cho thuê đất nông nghiệp.

+ Xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp và tổ chức thực hiện thu hồi đất giao khoán không đầu tư từ các công ty nông, lâm nghiệp về địa phương quản lý và thực hiện giao đất, cho thuê đất theo quy định, phù hợp với điều kiện của từng địa phương, vùng, miền.

+ Có chính sách phù hợp ưu tiên giao đất cho đồng bào dân tộc thiểu số, cùng với các cơ chế hiệu quả để ngăn chặn người dân chuyển nhượng sau khi được giao đất.

- Xây dựng các quy định pháp luật đối với quản lý và sử dụng đất kết hợp đa mục đích

+ Bổ sung các quy định về đất quốc phòng, an ninh kết hợp với hoạt động lao động sản xuất, xây dựng kinh tế (theo Nghị quyết số 132/2020/NQ-QH14 của Quốc hội).

+ Bổ sung các quy định về đất ở kết hợp với thương mại, dịch vụ; đất nông nghiệp kết hợp với thương mại, dịch vụ; đất dự án du lịch có yếu tố tâm linh.

+ Quy định chế độ sử dụng đất xây dựng công trình trên không, công trình ngầm, đất hình thành từ hoạt động lấn biển.

+ Xây dựng quy định pháp luật đất đai bảo đảm việc quản lý, sử dụng đất kết hợp đa mục đích và bổ sung quy định việc xây dựng, phát triển nền công nghiệp quốc phòng, công nghiệp an ninh hiện đại và lưỡng dụng cho phù hợp với Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 mà Đảng ta đã xác định tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII.

b) Thực hiện thí điểm, tổng kết và hoàn thiện các chính sách, pháp luật về quản lý và sử dụng đất đai

- Về đất quốc phòng, an ninh kết hợp với sản xuất và xây dựng kinh tế

Trong năm 2022 và năm 2023, giao Bộ Quốc phòng, Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành có liên quan thực hiện tổng kết việc thí điểm một số chính sách để tháo gỡ vướng mắc, tồn đọng trong quản lý, sử dụng đất quốc phòng, an ninh kết hợp với sản xuất và xây dựng kinh tế để làm cơ sở bổ sung, hoàn thiện các quy định đối với quản lý, sử dụng đất quốc phòng, an ninh.

- Về việc tách giải phóng mặt bằng, tái định cư ra khỏi dự án đầu tư

Trong năm 2022 và năm 2023, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục thực hiện thí điểm và tổng kết chủ trương tách dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư ra khỏi dự án đầu tư để thực hiện trước làm cơ sở bổ sung vào dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi).

c) Xây dựng các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai

- Chính phủ phân công các bộ, ngành tổ chức xây dựng các nội dung quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai (sửa đổi), phục vụ cho công tác quản lý, sử dụng đất, tạo hành lang pháp lý đầy đủ cho việc quản lý, sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, bền vững về kinh tế, xã hội và môi trường.

- Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành có liên quan có trách nhiệm xây dựng các Thông tư quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai (sửa đổi) và các Thông tư quy định chi tiết thi hành các Nghị định được giao để đảm bảo có hiệu lực thi hành cùng với thời điểm Luật có hiệu lực thi hành.

d) Rà soát, sửa đổi đồng bộ các Luật khác có liên quan đến đất đai

Các bộ, ngành có liên quan có trách nhiệm rà soát, sửa đổi đồng bộ các Luật khác có liên quan đến đất đai đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ, tạo khuôn khổ pháp lý và môi trường thuận lợi để quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn lực đất đai cho phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, cụ thể:

- Rà soát, sửa đổi Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công

Bộ Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan rà soát, sửa đổi Luật Ngân sách nhà nước để thể chế nội dung chính sách tài chính về đất đai phải bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, người sử dụng đất và nhà đầu tư; có cơ chế điều tiết hợp lý, hiệu quả nguồn thu từ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất giữa trung ương và địa phương.

- Rà soát sửa đổi các Luật thuế có liên quan đến đất đai

Bộ Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan rà soát, sửa đổi các Luật thuế có liên quan đến đất đai để thể chế các nội dung sau:

+ Rà soát chính sách, pháp luật về thuế sử dụng đất nông nghiệp và đất phi nông nghiệp, xây dựng chính sách, pháp luật về thuế sử dụng đất theo thông lệ quốc tế, phù hợp với trình độ phát triển, điều kiện cụ thể và lộ trình thích hợp.

+ Quy định mức thuế cao hơn đối với người sử dụng nhiều diện tích đất, nhiều nhà ở, đầu cơ đất, chậm sử dụng đất, bỏ đất hoang.

- Rà soát sửa đổi Luật Nhà ở và Luật Kinh doanh bất động sản

Bộ Xây dựng có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan rà soát, sửa đổi các Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản có liên quan đến đất đai để thể chế các nội dung sau:

+ Xây dựng hệ thống thông tin thị trường bất động sản gắn với thông tin đất đai.

+ Có cơ chế bảo đảm thị trường bất động sản phát triển lành mạnh, an toàn, bền vững; kiểm soát chặt chẽ, khắc phục tình trạng đầu cơ đất đai.

- Rà soát, sửa đổi đồng bộ các Luật khác có liên quan đến đất đai

Các bộ, ngành khác có liên quan có trách nhiệm rà soát các Luật khác có liên quan thuộc các lĩnh vực: dân sự, thi hành án, đầu tư, doanh nghiệp, quy hoạch, xây dựng, quản lý sử dụng tài sản công, giá, tố tụng dân sự, công chứng, lâm nghiệp, công nghệ cao, tố tụng hành chính, khiếu nại, tín ngưỡng, tôn giáo, tổ chức chính quyền địa phương, đường sắt, quy hoạch, đấu thầu... đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ, tạo khuôn khổ pháp lý và môi trường thuận lợi để quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn lực đất đai cho phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

3. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao năng lực quản lý nhà nước về đất đai

Để thực hiện mục tiêu đến năm 2025, hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu số và hệ thống thông tin quốc gia về đất đai tập trung, thống nhất, đồng bộ, đa mục tiêu và kết nối liên thông; hoàn thành kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về đất đai bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đồng bộ, thống nhất; loại bỏ khâu trung gian, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền phù hợp, kèm theo cơ chế kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực, các bộ, ngành có liên quan có trách nhiệm đề xuất Chính phủ phê duyệt các đề án, nhiệm vụ; Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm phê duyệt và tổ chức thực hiện các đề án, nhiệm vụ để hoàn thành các nhiệm vụ giải pháp sau đây:

a) Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số

- Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính trong lĩnh vực đất đai; đẩy mạnh phân cấp trong việc quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai và gắn với trách nhiệm giải quyết của từng cấp chính quyền địa phương; giảm đầu mối, giảm trung gian, gắn với cải cách hành chính, giảm phiền hà, tiêu cực.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý và sử dụng đất; xây dựng và hoàn thiện đúng tiến độ hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia; bảo đảm quản lý, vận hành, kết nối và chia sẻ thông tin tập trung, thống nhất từ trung ương đến địa phương, đảm bảo mọi người dân được tiếp cận thông tin về quản lý, quy hoạch và sử dụng đất.

- Thực hiện đăng ký bắt buộc về quyền sử dụng đất và mọi biến động đất đai, đồng thời có chế tài cụ thể, đồng bộ ngăn chặn các trường hợp giao dịch không đăng ký tại cơ quan nhà nước.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đội ngũ cán bộ, công chức thực thi nhiệm vụ trong quản lý đất đai; xử lý nghiêm các trường hợp cán bộ vi phạm pháp luật, lợi dụng công vụ, lợi dụng chính sách về đất đai để trục lợi, nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và các tổ chức.

b) Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về đất đai

- Kiện toàn, hoàn thiện hệ thống cơ quan quản lý đất đai ở trung ương và địa phương bảo đảm tinh gọn, ổn định, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.

- Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao năng lực các tổ chức dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại trong quản lý đất đai.

- Tiếp tục hoàn thiện tổ chức, bộ máy, cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các tổ chức dịch vụ công về đất đai, bố trí đủ nguồn lực để bộ máy hoạt động hiệu quả.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu toàn dân về đất đai, thống nhất quản lý theo hướng nâng cao trách nhiệm của địa phương và kiểm tra, giám sát, kiểm soát chặt chẽ của trung ương; giảm đầu mối, giảm trung gian, gắn với cải cách hành chính, giảm phiền hà, tiêu cực.

- Tập trung nguồn lực đầu tư cho công tác điều tra, đánh giá tài nguyên đất; thống kê, kiểm kê đất đai; giám sát sử dụng đất; bảo vệ, cải tạo và phục hồi chất lượng đất nhằm quản lý chặt chẽ về số lượng, chất lượng đất phục vụ cho lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, làm cơ sở sử dụng đất bền vững.

- Có cơ chế đầu tư, chính sách đãi ngộ, giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ cán bộ, công chức ngành quản lý đất đai; nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, đáp ứng yêu cầu quản lý hiện đại.

4. Đổi mới, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất đai; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành:

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất đai, kiến nghị xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong lĩnh vực đất đai.

Thường xuyên tiến hành kiểm tra, thanh tra trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo của ngành, các cấp.

b) Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm:

Thường xuyên tiến hành kiểm tra, thanh tra trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo của ngành, các cấp tại địa phương, thực hiện phương châm giải quyết triệt để tranh chấp về đất đai từ cơ sở, tránh vượt cấp lên trung ương.

5. Tập trung giải quyết cơ bản những hạn chế, khuyết điểm, vướng mắc kéo dài liên quan đến quản lý và sử dụng đất

a) Quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh

- Trong giai đoạn 2023 - 2025, Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành

phố trực thuộc Trung ương thực hiện rà soát, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh, việc quản lý sử dụng đất của các công ty nông lâm nghiệp, việc quản lý, sử dụng quỹ đất có nguồn gốc từ các nông, lâm trường đã bàn giao về địa phương để báo cáo Chính phủ, Ban Cán sự đảng Chính phủ kiến nghị Bộ Chính trị có tổng kết và đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12 tháng 3 năm 2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp.

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức thực hiện, xử lý những hạn chế, khuyết điểm, vướng mắc về đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh tại địa phương, hoàn thành trong năm 2025.

b) Về đất có nguồn gốc từ sắp xếp trụ sở, cơ sở làm việc thuộc sở hữu nhà nước, di dời cơ sở sản xuất, đơn vị sự nghiệp, cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp nhà nước

- Trong giai đoạn 2023 - 2024, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan thực hiện rà soát, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện và trình Chính phủ ban hành Nghị định để xử lý những hạn chế, khuyết điểm, vướng mắc về đất đai liên quan đến: thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất khi sắp xếp lại trụ sở, cơ sở làm việc thuộc sở hữu nhà nước để chuyển sang mục đích phát triển kinh tế bảo đảm phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt; đất của các cơ sở sản xuất, đơn vị sự nghiệp đã di dời khỏi trung tâm đô thị lớn; đất thu hồi từ cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp nhà nước.

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức thực hiện, xử lý những hạn chế, khuyết điểm, vướng mắc về đất đai nêu trên, hoàn thành trong năm 2025.

c) Về giải quyết đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số

- Trong giai đoạn 2023 - 2024, Ủy ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính và các bộ, ngành có liên quan thực hiện rà soát, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nội dung hỗ trợ đất ở, đất sản xuất của Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ 2021 - 2025; trình Thủ tướng Chính phủ ban hành các giải pháp tiếp theo để xử lý những tồn tại, hạn chế, vướng mắc về đất đai liên quan đến; giải quyết đất ở, đất sản xuất cho

đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Hoàn thành các mục tiêu về giải quyết đất ở, đất sản xuất theo Nghị quyết số 88/2019/QH14 phê duyệt đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ 2021 - 2025.

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm giải quyết đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của Quốc hội, Chính phủ, hoàn thành các mục tiêu về giải quyết đất ở, đất sản xuất theo Nghị quyết số 88/2019/QH14 phê duyệt đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ 2021 - 2025.

d) Về các loại đất được sử dụng đa mục đích và những tồn tại, vướng mắc về quản lý và sử dụng đất do lịch sử để lại

Trong năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi có những tồn tại, hạn chế, vướng mắc liên quan đến các loại đất được sử dụng đa mục đích và những tồn tại, vướng mắc về quản lý và sử dụng đất do lịch sử để lại có trách nhiệm rà soát, tổng hợp báo cáo đề xuất phương án xử lý và gửi Chính phủ xem xét chỉ đạo các bộ, ngành có liên quan xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật trình cấp có thẩm quyền xem xét ban hành để đưa đất vào sử dụng, phục vụ phát triển kinh tế xã hội tại địa phương.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị các bộ, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan của Đảng, Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội để tăng cường giám sát thực thi công vụ, đóng góp ý kiến góp phần tạo đồng thuận trong công tác tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết này.

2. Căn cứ vào nhiệm vụ, nội dung của Chương trình hành động này và chức năng, nhiệm vụ được phân công, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng

kế hoạch và tổ chức thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ; định kỳ trước ngày 30 tháng 11 hàng năm báo cáo tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo Chính phủ.

3. Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chương trình hành động, định kỳ vào tháng 12 hàng năm tổng hợp tiến độ triển khai, báo cáo và kiến nghị Chính phủ, các biện pháp cần thiết để đảm bảo thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Chương trình hành động; bám sát các quan điểm, định hướng chỉ đạo tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII để báo cáo theo quy định.

4. Bộ Công an chủ động tham mưu với Chính phủ trong phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực đất đai; chú trọng bảo đảm an ninh, trật tự tại các địa bàn có tình trạng tranh chấp, khiếu kiện phức tạp liên quan đến đất đai.

5. Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp các bộ, ngành trung ương, địa phương và chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền đến người dân và các cơ quan, doanh nghiệp các nội dung của Nghị quyết số 18-NQ/TW trên các sản phẩm thông tin nhằm nhanh chóng đưa Nghị quyết vào cuộc sống; biểu dương các điển hình tiên tiến; kịp thời phát hiện, phản ánh những tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong quản lý, sử dụng đất đai.

6. Trên cơ sở đề xuất của các bộ, cơ quan trung ương và khả năng cân đối ngân sách nhà nước, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt dự toán kinh phí làm cơ sở để các bộ, cơ quan trung ương triển khai các nhiệm vụ, dự án, đề án theo tiến độ được phê duyệt trong danh mục kèm theo Chương trình hành động này theo pháp luật về ngân sách nhà nước và đầu tư công.

7. Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan và các địa phương xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra cụ thể, xử lý nghiêm các vi phạm trong lĩnh vực đất đai; xử lý kịp thời, dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo và tranh chấp tồn đọng, kéo dài trong lĩnh vực đất đai; những tồn tại, vướng mắc về quản lý và sử dụng đất do lịch sử để lại. Chủ động chuyển cơ quan điều tra các vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự.

8. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Chỉ đạo việc thực hiện tuyên truyền sâu rộng chính sách, pháp luật về đất đai tại địa phương trong đó chú trọng đến các khu vực khó khăn, vùng sâu vùng xa.

b) Căn cứ vào Chương trình hành động của Chính phủ, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hành động của địa phương; định kỳ sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo Chính phủ.

c) Chỉ đạo thực hiện tốt chính sách, pháp luật về đất đai; tập trung giải quyết dứt điểm các vấn đề bức xúc có liên quan đến quản lý sử dụng đất đai tại địa phương. Chỉ đạo kiện toàn, nâng cao năng lực quản lý nhà nước ngành quản lý đất đai ở địa phương.

d) Trình Hội đồng nhân dân phê duyệt bố trí kinh phí hàng năm từ ngân sách địa phương cho các sở, ngành để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ, đề án theo tiến độ được phê duyệt trong danh mục kèm theo Chương trình hành động này.

9. Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội khác căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ phối hợp xây dựng kế hoạch, triển khai giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, sử dụng đất đai.

10. Trong quá trình thực hiện Chương trình hành động này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Chương trình, các bộ, ngành, địa phương chủ động phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định.